

Hà Nội, ngày 15 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm 2025,
Kế hoạch công tác 6 tháng cuối năm 2025

I. Bối cảnh chung

Tình hình thế giới

Trong 6 tháng đầu năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, khó dự đoán, gia tăng bất ổn về địa chính trị và xung đột quân sự lan rộng ở nhiều quốc gia; căng thẳng thuế quan giữa Hoa Kỳ và các nước làm gián đoạn chuỗi cung ứng, trong đó có chuỗi cung ứng y tế, dược phẩm và trang thiết bị, nguy cơ chiến tranh thương mại đã tác động tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Bên cạnh đó, thiên tai, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; thách thức đối với đảm bảo an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng... ngày càng gia tăng.

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ghi nhận xu hướng tăng của các bệnh truyền nhiễm tái nổi như sởi, cúm, RSV và sốt xuất huyết tại nhiều khu vực, trong đó đáng chú ý là châu Á - Thái Bình Dương. WHO cũng nhấn mạnh giai đoạn hậu COVID-19, hệ thống y tế toàn cầu vẫn cần tăng cường năng lực dự phòng và đáp ứng nhanh trước các biến cố dịch tễ bất thường.

Tình hình trong nước

Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phục hồi tích cực với *GDP sáu tháng đầu năm 2025* tăng 7,52% so với cùng kỳ năm trước, là mức cao nhất của sáu tháng đầu năm trong giai đoạn 2011-2025. Lạm phát của Việt Nam được kiểm soát ở mức phù hợp để hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế. Tuy vậy, chi phí sản xuất và vận hành trong khu vực công, bao gồm y tế, vẫn chịu áp lực từ giá nguyên vật liệu đầu vào và biến động thị trường toàn cầu. Một số điều chỉnh chính sách thương mại từ các quốc gia đối tác lớn cũng đặt ra yêu cầu cắt giảm chi tiêu không thiết yếu, ảnh hưởng gián tiếp đến nguồn lực dành cho đầu tư y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Trong lĩnh vực y tế, 6 tháng năm 2025, ghi nhận diễn biến dịch tễ phức tạp, đặc biệt là sự bùng phát của dịch sởi trên phạm vi cả nước. Theo báo cáo của Bộ Y tế, tính chung 6 tháng đầu năm 2025, cả nước có 110,1 nghìn người sốt phát ban nghi sởi (11 ca tử vong); 32,6 nghìn người mắc sốt xuất huyết (05 ca tử vong); 28,1 nghìn người mắc bệnh tay chân miệng; 166 người mắc bệnh viêm não vi rút (01 ca tử vong); 41 người tử vong do bệnh dại; 27 người mắc viêm màng não do não mô cầu và 01 trường hợp cúm A...

Bên cạnh bệnh sởi, các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp khác như cúm mùa, RSV, ho gà và *Mycoplasma pneumoniae* cũng có xu hướng gia tăng tại nhiều khu vực, đặc biệt ở các đô thị lớn và khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa. Tình trạng quá tải cục bộ đã xảy ra tại một số bệnh viện tuyến cuối, trong đó có Bệnh viện Nhi Trung ương và các bệnh viện chuyên khoa nhi tại TP. Hồ Chí Minh, đặc biệt vào các thời điểm cao trào của tháng 2 và tháng 3.

Ngoài nhóm bệnh truyền nhiễm, các bệnh lý không lây nhiễm ở trẻ em vẫn tiếp tục gia tăng. Nhu cầu khám chữa bệnh đối với các chuyên khoa sâu, các kỹ thuật cao ngày càng lớn, đặt ra yêu cầu cao về nguồn nhân lực y tế chất lượng, hệ thống cơ sở vật chất và khả năng phối hợp đa chuyên khoa trong điều trị.

Một số cơ sở y tế công lập trong cả nước vẫn đang gặp khó khăn trong công tác mua sắm, đấu thầu thuốc, trang thiết bị và vật tư y tế do các quy định pháp lý còn chồng chéo, tâm lý e ngại trách nhiệm pháp lý, cũng như sự phụ thuộc lớn vào nguồn nhập khẩu ở một số danh mục thiết yếu. Tình trạng thiếu cục bộ một số loại thuốc và vật tư y tế chuyên biệt vẫn xảy ra, ảnh hưởng tới hoạt động chuyên môn tại một số đơn vị.

Trước tình hình đó, Bộ Y tế đã chỉ đạo tăng cường công tác giám sát dịch tễ, đặc biệt là với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như sởi, cúm, ho gà, đồng thời củng cố lại hệ thống tiêm chủng mở rộng quốc gia nhằm đảm bảo độ bao phủ vaccine trong cộng đồng. Bên cạnh đó, ngành Y tế cũng đang tích cực tham mưu, rà soát và đơn giản hóa các quy trình mua sắm, đấu thầu trong lĩnh vực y tế công nhằm tháo gỡ những điểm nghẽn về pháp lý và hành chính, từng bước khôi phục nguồn cung vật tư y tế ổn định cho hệ thống bệnh viện công lập.

Thuận lợi và khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ

Thuận lợi

- Sự đoàn kết của Đảng ủy, Ban Giám đốc, tận tâm với công việc của cán bộ, viên chức, người lao động trong toàn Bệnh viện.

- Người bệnh luôn tin cậy về uy tín, chất lượng khám chữa bệnh của Bệnh viện.
- Chất lượng hàng đầu về nhân lực chuyên môn khám chữa bệnh nhi khoa.
- Phác đồ điều trị, quy trình kỹ thuật được cập nhật và ngày càng hoàn thiện.
- Các văn bản quy phạm pháp luật ngày càng sát với thực tiễn.
- Bệnh viện được Bộ Y tế quyết định xếp cấp chuyên sâu về chuyên môn kỹ thuật.

Khó khăn

- Nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân tăng cao, cả về chất lượng và số lượng.
- Mô hình bệnh tật thay đổi, các bệnh lây nhiễm còn tồn tại, diễn biến dịch tễ bất thường, tăng cả về số ca mắc và mức độ nặng. Nhóm các bệnh không lây nhiễm xu hướng tăng, khó khăn trong chẩn đoán và điều trị.
- Tính cạnh tranh ngày càng cao của các cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài công lập.

II. Công tác lãnh đạo chỉ đạo

Với tinh thần chủ động, quyết tâm cao, Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Giám đốc Bệnh viện đã chủ động đề ra các chính sách đúng đắn và quyết liệt trong công tác quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn, chỉ đạo toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện để hoàn thành các nhiệm vụ được Bộ Y tế giao và các mục tiêu, kế hoạch của Bệnh viện đã đề ra.

Tập thể Lãnh đạo Bệnh viện duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng tháng để thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động trong toàn Bệnh viện. Thông báo Nghị quyết của Đảng ủy được quán triệt đến các Chi bộ, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, từ đó chủ động đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn khám chữa bệnh, quản lý vận hành Bệnh viện.

Ban Giám đốc họp thường kỳ hàng tuần đã phân tích, đánh giá mọi mặt hoạt động của Bệnh viện. Ngoài ra, các buổi họp giao ban của phòng ban chức năng, giao ban cán bộ chủ chốt toàn bệnh viện hàng tuần, giao ban chuyên môn hàng ngày do Lãnh đạo Bệnh viện trực tiếp điều hành đã đưa ra những phương án, chỉ đạo kịp thời cho các hoạt động của Bệnh viện.

III. Kết quả hoạt động theo chức năng nhiệm vụ

Với những định hướng, mục tiêu, giải pháp, chiến lược đúng đắn của tập thể Lãnh đạo Bệnh viện, sự quyết tâm đồng lòng của toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động, Bệnh viện Nhi Trung ương đã đạt được các kết quả trong 6 tháng như sau:

1. Công tác khám, chữa bệnh

1.1. Khám ngoại trú

Tổng số lượt khám bệnh toàn Bệnh viện là 596.610 lượt, đạt 45,9% kế hoạch năm và giảm 1,3% so với 6 tháng năm 2024. Số lượt khám bệnh trung bình/ngày trong quý là 3.300 lượt/ngày so với 3.340 lượt/ngày của cùng kỳ năm trước. Chất lượng khám bệnh được nâng cao, thời gian chờ khám bệnh chưa được như mong muốn, giao tiếp ứng xử với người bệnh được chú trọng. Chỉ số hài lòng chung của người bệnh ngoại trú trong 6 tháng đầu năm 2025 đạt 96,2% với mục tiêu đặt ra là trên 90%. Bên cạnh những bệnh lý nhi khoa thông thường, số lượng bệnh nhân khám các chuyên khoa sâu chiếm số lượng đáng kể, điển hình như: chuyên khoa thần kinh: 34.028; chuyên khoa nội tiết - chuyển hóa di truyền và LPPT: 23.784; tâm bệnh: 18.650; thận - tiết niệu: 18.313; chuyên khoa hô hấp: 17.984; chuyên khoa tiêu hóa: 17.610; tim mạch; 13.914; gan mật: 13.500; sơ sinh: 8.746; huyết học; 7.841; ung thư: 6.262... Khám bệnh dịch vụ tại Trung tâm Quốc tế (141.465) có tăng về số lượng và vẫn duy trì tốt sự hài lòng người bệnh.

1.2. Nội trú

Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú là 62.308 đạt 48,7% kế hoạch năm và giảm 0,4% so với cùng kỳ năm 2024; chỉ số hài lòng chung của người bệnh nội trú trong 6 tháng đầu năm đạt 98,5% so với mục tiêu đề ra là 95%.

Mô hình bệnh thường gặp có xu hướng tăng so với 6 tháng đầu năm 2024 về các nhóm bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng (*tăng 66,85%*), bệnh hệ cơ xương khớp và mô liên kết (*tăng 20,1%*), bướu tân sinh (*tăng 11,89%*); còn lại các nhóm bệnh giảm so với cùng kỳ năm trước trong đó nhóm bệnh hệ hô hấp giảm nhiều nhất (*giảm 14,3%*) kế tiếp đến nhóm bệnh hệ sinh dục – tiết niệu (*giảm 7,1%*), các nhóm bệnh nội tiết - dinh dưỡng và chuyển hoá, bệnh của máu - cơ quan tạo máu và các rối loạn liên quan đến cơ chế miễn dịch, dị tật bẩm sinh - biến dạng và bất thường của nhiễm sắc thể, bệnh hệ tiêu hóa đều giảm tương ứng là 5,9%, 3,9% và 3,8%; riêng nhóm chấn thương, ngộ độc và một số hậu quả khác do nguyên nhân bên ngoài giữ mức tương đương với 6 tháng năm 2024.

Bảng 1: Mười nhóm bệnh điều trị nội trú cao nhất trong 6 tháng năm 2025

TT	Nhóm Bệnh	6th/2025 (n)	6th/2024 (n)	So sánh (%)
1	Bệnh hệ hô hấp	20.618	24.069	↓ 14,3
2	Bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng	9.378	5.621	↑ 66,8

3	Dị tật bẩm sinh, biến dạng và bất thường của nhiễm sắc thể	5.652	5.873	↓	3,8
4	Bướu tân sinh	5.428	4.856	↑	11,8
5	Bệnh hệ tiêu hoá	4.727	4.898	↓	3,5
6	Bệnh của máu, cơ quan tạo máu và các rối loạn liên quan đến cơ chế miễn dịch	2.990	3.112	↓	3,9
7	Bệnh nội tiết, dinh dưỡng và chuyển hoá	2.600	2.762	↓	5,9
8	Chấn thương, ngộ độc và một số hậu quả khác do nguyên nhân bên ngoài	2.247	2.250	↓	0,1
9	Bệnh hệ sinh dục - tiết niệu	2.203	2.372	↓	7,1
10	Bệnh hệ cơ - xương - khớp và mô liên kết	1.999	1.664	↑	20,1

- Tỷ lệ tử vong/nặng xin về chung toàn bệnh viện tiếp tục được duy trì ở mức thấp (0,25%) đạt 92,6% kế hoạch năm và giảm (10,7%) so với 6 tháng năm 2024.

- Số ngày điều trị trung bình giảm 2,4% so với cùng kỳ năm 2024. Công suất sử dụng giường bệnh thực kê là 82,80%, chưa đạt so với kế hoạch (86,0%) và giảm so cùng kỳ năm ngoái 3,7%.

Bảng 2: Các chỉ số hoạt động khám chữa bệnh đạt được trong 6th năm 2025

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6 th/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với 6th/2024 (%)
1	Tổng số lần khám bệnh	1.300.000	596.610	45,9	↓ 1,3
2	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú	128.000	62.308	48,7	↓ 0,4
3	Tỷ lệ tử vong (%)	0,27	0,25	92,6	↓ 10,7
4	Tỷ lệ tử vong + nặng xin về (%)	0,52	0,49	94,2	↓ 27,9
5	Tỷ lệ tử vong < 24 giờ (%)	16,1	14,67	91,1	↓ 17,6
6	Ngày điều trị trung bình (ngày)	6,7	6,46	96,4	↓ 2,4
7	Công suất sử dụng giường bệnh thực kê (%)	86,0	82,80	96,3	↓ 3,7

1.3. Phẫu thuật

Số lượng phẫu thuật 6 tháng năm 2025 đạt 49,7% so với kế hoạch năm, tăng

8,6% so với kỳ 6 tháng năm 2024. Các phẫu thuật loại đặc biệt, loại I, loại II đều tăng so với cùng kỳ năm 2024, nhóm phẫu thuật loại đặc biệt và loại I tăng mạnh tương ứng là 23,4% và 16,6% và đều đạt trên 51% so với kế hoạch năm, riêng phẫu thuật loại III đạt 34,6% so với kế hoạch năm và giảm 22,8% so với cùng kỳ 2024. Tỷ lệ phẫu thuật loại II trở lên đạt 86,06% tăng 4,06% so với kế hoạch đặt ra (82,0%) điều này chứng tỏ sự tuân thủ trong việc phân tuyến kỹ thuật, thể hiện năng lực của Bệnh viện.

Bảng 3: Các chỉ số về hoạt động phẫu thuật trong năm 2025

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm 6th/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với 6 th/2024 (%)
1	Tổng số bệnh nhân phẫu thuật	25.590	12.706	49,7	↑ 8,6
2	Phẫu thuật loại đặc biệt	5.430	2.832	52,2	↑ 23,4
3	Phẫu thuật loại I	6.600	3.400	51,5	↑ 16,6
4	Phẫu thuật loại II	8.440	4.703	55,7	↑ 12,1
5	Phẫu thuật loại III	5.120	1.771	34,6	↓ 22,8

1.4. Ứng dụng các kỹ thuật cao

Trong 6 tháng năm 2025, Bệnh viện đã thực hiện 11 ca ghép tế bào gốc, 8 ca ghép gan, 1 ca ghép thận; số ca ghép thận giảm 80% so với cùng kỳ năm ngoái, số ca ghép gan tăng 33,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Số ca ghép tế bào gốc tương đương với cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ thành công giai đoạn sớm sau ghép ở người bệnh ghép thận và ghép gan đạt 100%.

Phẫu thuật tim mở được thực hiện thường quy với 458 ca đạt 56% so với kế hoạch năm, giảm 15% so với 6 tháng năm 2024, số ca phẫu thuật tim kín là 255 ca đạt 73% so với kế hoạch năm, giảm 11% so với 6 tháng năm 2024.

Các kỹ thuật cao trong hồi sức sơ sinh, hồi sức trẻ lớn được thực hiện thường quy như ECMO, lọc máu, thở máy cao tần, kiểm soát thân nhiệt theo đích chủ động, liệu pháp khí NO... góp phần cứu sống nhiều người bệnh nặng, nguy kịch. Trong 6 tháng năm 2025 có 209 người bệnh lọc máu, 13 người bệnh chạy ECMO, 19 người bệnh dùng liệu pháp iNO.

Các kỹ thuật cao khác cũng được thực hiện thường quy tại nhiều đơn vị trong cả khối nội, khối ngoại, chẩn đoán hình ảnh, khối xét nghiệm giúp nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị người bệnh.

1.5. Các chỉ số cận lâm sàng

Trong 6 tháng đầu năm 2025, đa số các xét nghiệm đạt trong khoảng từ 50-60% so với kế hoạch năm. Một số xét nghiệm vượt mức hoặc đạt trên 55% so với kế hoạch năm như: xét nghiệm của Trung tâm Tế bào gốc (15.701) đạt 104,7% kế hoạch năm, tăng 133,57% so với cùng kỳ năm 2024; xét nghiệm di truyền và sinh học phân tử các bệnh truyền nhiễm (58.754) đạt 97,9% kế hoạch năm và tăng 22,2% so với cùng kỳ 2024; xét nghiệm vi sinh (435.795) đạt 72,6% kế hoạch năm nhưng lại giảm 2,5% so với 6 tháng năm 2024; xét nghiệm huyết học (555.588) đạt 55,6% kế hoạch năm, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm 2024; số xét nghiệm giải phẫu bệnh, di truyền & sinh học phân tử, hóa sinh đều đạt từ 50 đến 53% và tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024.

Số siêu âm ổ bụng (183.316) đạt 46,6% kế hoạch năm và tăng 3,8% so với cùng kỳ năm trước, tổng số lần chụp X quang (217.334) đạt 41,5% chỉ tiêu kế hoạch nhưng lại giảm 13,5% so với cùng kỳ 2024; số chụp CT đạt 50,6% so với kế hoạch năm, tăng 10,8% so với 6 tháng – 2024; Số MRI đạt 49,4% kế hoạch năm và tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2024; còn lại số điện quang can thiệp đạt 43,4% kế hoạch năm nhưng lại giảm 7,9% so với cùng kỳ năm trước.

Nhu cầu sử dụng các chế phẩm máu trong 6 tháng đầu năm 2025 về số lượng hồng cầu và huyết tương đều tăng trên 13% tuy nhiên số tiểu cầu chung và tua lạnh giảm tương ứng là 51,8% và 58,8% so với 6 tháng năm 2024.

Số trường hợp nội soi tai mũi họng trong 6 tháng đầu năm đạt 60,7% kế hoạch năm và tăng 3,7% so với 6 tháng năm 2024. Đặc biệt nội soi hô hấp đạt 72,0% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 và tăng 10,6% so với cùng kỳ 2024. Số ca nội soi tiêu hóa trong 6 tháng là 9.817 ca, đạt 49,5% kế hoạch năm và tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2024.

Tổng số siêu âm tim và điện tim được thực hiện trong 6 tháng năm 2025 đạt 67,1% và 69,0% kế hoạch năm, tuy nhiên đều giảm so với cùng kỳ 2024 là 10,1% và 3,5%; số ca điện não và điện cơ lần lượt đạt 50,2% và 47,8% so với kế hoạch năm và cũng giảm so với cùng kỳ năm ngoái, cụ thể số ca điện cơ giảm 11,9%, số điện não giảm 1,2%.

Bảng 4: Các chỉ số cận lâm sàng đạt được trong 6 tháng năm 2025

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6th/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với 6th/2024 (%)
1	Tổng số xét nghiệm hóa sinh	5.500.000	2.830.572	51,5	↑ 13,1

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6th/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với 6th/2024 (%)
2	Tổng số xét nghiệm huyết học	1.000.000	555.588	55,6	↑ 4,1
3	Tổng số xét nghiệm vi sinh	600.000	435.795	72,6	↓ 2,5
4	Số XN Di truyền & SHPT	7.300	3.641	49,9	↑ 5,7
5	Số XN SHPT & các bệnh TN	60.000	58.754	97,9	↑ 22,2
6	Số XN trung tâm tế bào gốc	15.000	15.701	104,7	↑ 133,5
7	Số siêu âm				
	- Siêu âm ổ bụng	393.619	183.316	46,6	↑ 3,8
	- Siêu âm tim	40.000	26.840	67,1	↓ 10,1
8	Tổng số chụp CT	22.922	11.601	50,6	↑ 10,8
9	Tổng số chụp MRI	24.436	12.081	49,4	↑ 7,1
10	Tổng số chụp SPECT				T4/25 mới đi vào hoạt động
11	Tổng số lần chụp X quang	523.621	217.334	41,5	↓ 13,5
12	Tổng số điện quang can thiệp	702	305	43,4	↓ 7,9
13	Tổng số xét nghiệm giải phẫu bệnh	49.000	26.120	53,3	↑ 0,3
14	Các chế phẩm máu sử dụng				
	Số lượng hồng cầu (lít)	3.000	1.747	58,2	↑ 13,1
	Số lượng huyết tương (lít)	900	500	55,6	↑ 13,4
	Số lượng tiểu cầu (lít)	600	315	52,5	↓ 51,8
	Tủa lạnh (lít)	120	35	29,2	↓ 58,8
15	Tổng số nội soi				
	1. Nội soi tiêu hóa	19.820	9.817	49,5	↑ 3,2
	2. Test thở	1.800	683	37,9	↑ 136,3
	3. Nội soi tai mũi họng	100.000	60.745	60,7	↑ 3,7
	4. Nội soi hô hấp	900	648	72,0	↑ 10,6
16	Số lượt điều trị PHCN	51.500	30.283	58,8	↑ 12,5
17	Tổng số trắc nghiệm tâm lý	45.000	22.233	49,4	↓ 13,5
18	Tổng số can thiệp tự kỷ	350	124	35,4	↓ 34,0
19	Tổng số điện não	37.000	18.559	50,2	↓ 1,2

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện 6th/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với 6th/2024 (%)
20	Tổng số điện tim	28.000	19.318	69,0	↓ 3,5
21	Tổng số Holter tim/huyết áp	2.88	1.957	69,9	↓ 2,3
22	Tổng số can thiệp tim mạch và điện sinh lý	950	351	36,9	↓ 18,6
23	Tổng số điện cơ	1.300	622	47,8	↓ 11,9

2. Công tác đào tạo

Bệnh viện là cơ sở đào tạo nhân lực cho chuyên ngành Nhi khoa trong cả nước và là địa điểm thực hành của nhiều cơ sở đào tạo trong khối ngành sức khỏe. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã thẩm định 8 chương trình đào tạo liên tục; tổ chức giảng dạy và quản lý 9 lớp bác sĩ và 4 lớp điều dưỡng chính quy với 228 sinh viên, tổ chức 23 lớp ngắn ngày cho 615 học viên, đào tạo học lẻ cho 323 đối tượng, đào tạo cho 1.816 sinh viên trong nước cùng 18 sinh viên quốc tế thuộc các Trường Đại học, Cao đẳng đã ký Hợp tác đào tạo thực hành với Bệnh viện. Bệnh viện đã tổ chức 06 lớp đào tạo theo Đề án 1816 cho 57 học viên, 8 lớp tập huấn tại chỗ theo chương trình Chỉ đạo tuyển cho 403 học viên và 2 lớp đào tạo trực tuyến cho hơn 700 học viên.

Ngoài tham gia công tác chuyên môn và đào tạo tại Bệnh viện, các cán bộ viên chức của Bệnh viện còn tham gia công tác đào tạo ở các cơ sở đào tạo, trong đó có nhiều người là giảng viên thỉnh giảng cho nhiều trường Đại học, tham gia giảng dạy và hướng dẫn luận văn tốt nghiệp cho học viên sau đại học thông qua các hợp đồng đào tạo đã ký kết với đối tác là các trường đại học và đơn vị.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện quản lý 59 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp đang thực hiện, phê duyệt đề cương cho 11 đề tài cấp cơ sở, ký hợp đồng 6 đề tài cấp Bộ, 1 thử nghiệm lâm sàng, 1 hợp tác quốc tế và 1 hợp tác trong nước. Bệnh viện cũng đã phê duyệt 21 sáng kiến, tổ chức 12 hội đồng xét duyệt thuyết minh, 4 hội đồng nghiệm thu đề tài cấp cơ sở, 02 hội đồng đạo đức xét duyệt mới và nghiệm thu đề tài thử nghiệm lâm sàng, nghiệm thu cấp quốc gia 01 đề tài KHCN cấp nhà nước, nghiệm thu 03 đề tài cấp tỉnh và bảo vệ tài chính 01 đề tài. Bệnh viện đã thành lập Trung tâm thử nghiệm lâm sàng, thẩm định GCP

phương pháp kỹ thuật mới, cập nhật quy trình quản lý nghiên cứu khoa học các cấp.

Bên cạnh đó Bệnh viện đã tổ chức thành công 20 hội nghị, hội thảo với tổng số hơn 3.314 đại biểu tham dự; 06 buổi sinh hoạt khoa học và buổi giảng cập nhật kiến thức y khoa với 968 đại biểu tham dự theo cả 2 hình thức trực tuyến và trực tiếp.

4. Công tác dự phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn, kiểm soát dịch bệnh

Công tác giám sát, phòng chống và kiểm soát dịch bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn vẫn được duy trì một cách hiệu quả tại Bệnh viện. Công tác giám sát tổng hợp và phân tích số liệu bệnh, dịch bệnh hàng tuần; báo cáo và phân tích đặc điểm dịch tễ khi ghi nhận số ca mắc tăng cao bất thường được thực hiện tốt. Điều tra dịch tễ, báo cáo ca bệnh truyền nhiễm nhóm A, và một số bệnh nhóm B phát hiện trong Bệnh viện, phản hồi thông tin tới các đơn vị liên quan, đặc biệt trong bối cảnh số ca sởi, covid và tay chân miệng đang tăng lên một cách nhanh chóng thời gian gần đây... đã được triển khai hiệu quả và từ đó có những giải pháp ứng phó linh hoạt, kịp thời, tránh sự lan truyền dịch bệnh, đảm bảo tốt công tác chuyên môn.

Bên cạnh đó công tác giám sát, triển khai hiệu quả các biện pháp dự phòng nhiễm khuẩn bệnh viện cũng đặc biệt được chú trọng. Tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện trong 6 tháng đầu năm 2025 là 0,2% giảm 0,1% so với cùng kỳ năm 2024. Tỷ lệ vệ sinh tay thường quy đạt 99,5% tăng 1,4% so với cùng kỳ năm trước.

Đơn vị tiêm chủng đã thực hiện 24.731 liều vắc xin dịch vụ an toàn, đạt 61,8% so với kế hoạch năm 2025 và tăng 27% so với cùng kỳ năm 2024. Tổng số liều vắc xin mở rộng đã thực hiện an toàn là 447 liều, tăng 258% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó 766 liều vắc xin nội trú đã được tiêm tại giường cho các đơn vị điều trị tích cực của Bệnh viện hoặc tiêm chủng cho người bệnh trước khi ra viện, tăng 33,9% so với cùng kỳ năm 2024.

5. Công tác chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới

Bệnh viện đã tích cực triển khai các hoạt động năm 2025 thuộc ngân sách nhà nước như Chương trình Chỉ đạo tuyến, Đề án 1816, Đề án Khám chữa bệnh từ xa, Chương trình Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Chương trình phòng chống sốt xuất huyết đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Bệnh viện cũng đã làm việc chặt chẽ, trao đổi xây dựng kế hoạch với các tuyến, các khoa chuyên môn, thực hiện các thủ tục hành chính để triển khai các

chuyến khảo sát, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn cho các tỉnh vùng Đồng Bằng Sông Hồng như tại Hải Phòng, Hưng Yên, Thái Bình, Quảng Ninh, Hải Dương, Hà Nam, Ninh Bình, Bệnh viện Đa khoa Đức Giang - Hà Nội. Bên cạnh đó hoạt động phối hợp hỗ trợ chuyên môn đột xuất cho các bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình, Nhi Thái Bình, Sản Nhi Bắc Ninh hay phản hồi về chuyên môn thường quy thông qua hội chẩn trực tiếp các ca bệnh khó/phức tạp hay hội chẩn trực tuyến và các hoạt động phân tích số liệu chuyển tuyến định kỳ cũng được thực hiện hiệu quả.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện cũng đã ký kết Thỏa thuận hợp tác với Bệnh viện Đa khoa Đức Giang; hỗ trợ và tư vấn cho đoàn Bệnh viện Đa khoa Điện Biên đến thăm và học tập về lĩnh vực đầu thầu mua sắm vật tư, trang thiết bị, xây dựng, chuyển giao kỹ thuật cho Bệnh viện Nhi Thanh Hóa, Bệnh viện Nhi Thái Bình và Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng.

Trong khuôn khổ dự án “Thiết lập khoảng tham chiếu cho các dấu ấn sinh học trong máu ở trẻ em và thanh thiếu niên Việt Nam” (Quỹ VinIF - Tập đoàn VinGroup tài trợ), Bệnh viện đã hoàn thành triển khai khám và lấy máu xét nghiệm trong phạm vi đề tài tại 4 tỉnh: Lào Cai, Thanh Hóa, Hà Nội, Huế và dự kiến triển khai tại 3 tỉnh Vĩnh Phúc, Bình Định, Vĩnh Long vào tháng 7 với 600 mẫu xét nghiệm cho các lứa tuổi.

6. Công tác hợp tác quốc tế

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã đón 58 đoàn vào với hơn 230 lượt chuyên gia, học viên từ nhiều nước trong khu vực và trên thế giới tới Bệnh viện nhằm các mục đích tham quan, báo cáo, đào tạo, trao đổi chuyên môn kỹ thuật, hợp tác nghiên cứu về các lĩnh vực: phẫu thuật tạo hình sọ mặt; phẫu thuật tạo hình răng - hàm - mặt và tai mũi họng, phẫu thuật thần kinh, quản lý đường thở khó và gây tê vùng ở trẻ em, giải phẫu bệnh, ung thư và huyết học tại Bệnh viện với các chuyên gia hàng đầu thế giới, trong đó có đoàn chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực tim mạch của Tổ chức Children’s HeartLink (Hoa Kỳ) sang giảng bài tại Trung tâm Tim mạch, trao đổi kế hoạch phẫu thuật, hậu phẫu, điều trị nội khoa cho nhóm bệnh nhân tim bẩm sinh.

Bệnh viện đã tiếp đón các đoàn Đại biểu cấp cao, gồm: Đoàn Hoàng hậu Mathilde Vương quốc Bỉ đến thăm Bệnh viện, thúc đẩy hợp tác y tế và chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em (tháng 4/2025); Đoàn Giám đốc Cơ quan Y tế Đan Mạch tới thăm Bệnh viện, thúc đẩy và nâng cao hoạt động chương trình Chung sống

cùng đại tháo đường týp 1 (Changing Diabetes in Children – CdiC) vào cuối tháng 6/2025.

Bệnh viện đã cử 85 lượt cán bộ, viên chức đi học tập, trao đổi chuyên môn, tham dự hội nghị, hội thảo ở nước ngoài: tham dự khóa đào tạo 06 tháng nâng cao về can thiệp điều trị rối loạn nhịp tim phức tạp bằng công nghệ cao (điều trị rối loạn nhịp 3D) tại Trung Quốc, tham gia khóa học phẫu thuật cấy điện cực ổc tai trên mô hình 3D tại Ấn Độ, tham gia hội thảo chuyên gia về sốt xuất huyết Dengue khu vực Châu Á và Ấn Độ tại Malaysisa, tham dự Hội nghị Điện quang Châu Âu 2025 tại Áo, thăm quan nhà máy Siemen Healthineers tại Đức và tham gia Hội nghị Thế giới tại Nhật Bản...

Bên cạnh đó Bệnh viện đã trao đổi và thống nhất với đối tác về nội dung Biên bản Ghi nhớ (MOU), xin ý kiến của Bộ Y tế về việc ký kết Biên bản thỏa thuận hợp tác ghi nhớ với Bệnh viện Đại học Skane và Khoa Y Trường Đại học Lund - Thụy Điển; Viện Khoa học và Công nghệ Gwangju (GIST); Cơ quan Mua sắm Công - Hàn Quốc, Viện Karolinska (Thụy Điển); Bệnh viện Phụ nữ và Trẻ em KK (Singapore); Trường Đại học Queen's Belfast (Anh). Đồng thời, Bệnh viện vẫn tiếp tục quản lý và thực hiện các chương trình, dự án/phi dự án hợp tác quốc tế có nguồn vốn nước ngoài theo quy định.

7. Công tác quản lý bệnh viện

7.1. Công tác điều hành, giám sát các hoạt động chuyên môn

Công tác giao ban chuyên môn được thực hiện hàng ngày do lãnh đạo Bệnh viện chủ trì để phân tích tình hình khám, chữa bệnh của Bệnh viện, đưa ra những quyết định, giải pháp điều phối kịp thời, giải quyết mọi vấn đề về chuyên môn trong ngày. Các chỉ thị, hướng dẫn về chuyên môn và các vấn đề liên quan được ban hành kịp thời, linh hoạt để đảm bảo công tác khám chữa bệnh luôn được thông suốt.

Bệnh viện liên tục xây dựng, cập nhật, ban hành, triển khai và giám sát thực hiện các quy trình quản lý, quy trình chuyên môn kỹ thuật. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã xây dựng và ban hành 19 quy trình kỹ thuật, 07 hướng dẫn chẩn đoán điều trị, 03 phác đồ điều trị và 04 quy trình quản lý phục vụ công tác khám chữa bệnh và công tác chuyên môn.

Đẩy mạnh hội chẩn chuyên môn trong khoa, hội chẩn nhóm và hội chẩn bệnh viện với những ca bệnh nặng, phức tạp. Bên cạnh việc phân tích ca bệnh tử vong, ca bệnh nặng trong các buổi giao ban hàng ngày và các cuộc hội chẩn nhóm

ở các khoa phòng, trong 6 tháng đầu năm 2025 đã có tới 150 cuộc hội chẩn cấp toàn bệnh viện, 05 buổi hội chẩn với bệnh viện các tuyến qua hệ thống telehealth, 26 đơn thuốc được thảo luận toàn bệnh viện và 120 buổi giao ban chuyên môn được tổ chức hiệu quả. Việc điều tiết người bệnh trong các ngày nghỉ, ngày lễ, Tết vẫn được thực hiện một cách thường quy với 451 lượt bác sĩ, lãnh đạo khoa tăng cường thăm khám, chỉ định ra viện hoặc chuyển tuyến phù hợp với tình trạng người bệnh, chống quá tải đồng thời tăng khả năng thu dung giường bệnh. Những hoạt động chuyên môn sâu sát, cụ thể này đã giúp nâng cao chất lượng điều trị cho người bệnh, đồng thời cũng là những cơ hội tốt để đào tạo về chuyên môn cho cán bộ viên chức và học viên sau đại học tại Bệnh viện.

Công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng tại các đơn vị luôn được duy trì với 22 đoàn kiểm tra bệnh viện định kỳ 2 tuần/lần và 4 đoàn kiểm tra bệnh viện trước kỳ nghỉ Tết Nguyên đán được thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2025. Qua kết quả kiểm tra, đề xuất và triển khai các sáng kiến cải tiến chất lượng, duy trì tiêu chí chất lượng cho các khoa phòng, các hoạt động giám sát, báo cáo, phân tích sự cố y khoa để có các giải pháp dự phòng thích hợp.

Các hoạt động của Ban giám sát hoạt động phòng khám ngoại trú, Ban giám sát hoạt động điều dưỡng, hoạt động kiểm soát, phê duyệt kháng sinh ưu tiên quản lý, giám sát vệ sinh tay, xây dựng và triển khai các gói dự phòng nhiễm khuẩn bệnh viện đã đem lại những hiệu quả rõ rệt, nâng cao chất lượng chăm sóc và điều trị người bệnh trong bệnh viện.

7.2. Công tác tổ chức và quản lý nhân lực

Bệnh viện hiện có 59 đơn vị trực thuộc với 2.314 viên chức, người lao động (trong đó có 2.016 viên chức, 150 nhân viên hợp đồng lao động chuyên môn nghiệp vụ, 148 nhân viên hợp đồng nhóm lao động giản đơn). Trong 6 tháng đầu năm 2025, công tác quản lý cán bộ được thực hiện thường quy bao gồm: bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo quản lý cho 12 cán bộ; bổ nhiệm mới chức danh lãnh đạo cho 11 cán bộ, giao phụ trách đơn vị cho 03 cán bộ; đảm bảo các chế độ, chính sách cho viên chức và người lao động như thực hiện chế độ hưu trí cho 17 cán bộ, chế độ nâng lương cho 231 cán bộ, hoàn thành việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho 03 cán bộ.

Bệnh viện vinh dự có 01 cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, 01 tập thể và 03 cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, 09 tập thể và 30 cá nhân được tặng Bằng khen cấp tỉnh, 01 cá nhân được phong

tặng danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú, 181 cá nhân được tặng Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân, 15 Tập thể lao động xuất sắc, 409 Chiến sỹ thi đua cơ sở, 499 giấy khen của Giám đốc Bệnh viện.

Bệnh viện luôn khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức, người lao động tham gia vào các chương trình đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... Đã có 135 lượt cán bộ được điều động, luân khoa để bồi dưỡng chuyên môn, 103 lượt viên chức/người lao động được cử đi học các chương trình đào tạo trong nước, và 31 lượt cán bộ được cử đi đào tạo ở nước ngoài trong 6 tháng đầu năm 2025.

7.3 Công tác mua sắm đầu thầu

Với phương châm “*Tích cực tổ chức thực hiện và kiên trì trong đấu thầu, mua sắm, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật*”, các phòng chức năng và các đơn vị liên quan đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mua sắm trang thiết bị, vật tư, hoá chất, thuốc, hàng hoá thông dụng, dịch vụ, sửa chữa, công nghệ thông tin, xây dựng... đảm bảo nguồn cung ứng để đáp ứng nhu cầu chuyên môn và hoạt động của Bệnh viện.

Phòng Vật tư thiết bị y tế: tổng số 71 gói thầu, trong đó: 16 gói thầu có kết quả trúng thầu và đã thực hiện xong trong 6 tháng đầu năm; 45 gói thầu đang thực hiện; 10 gói thầu đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trong 6 tháng đầu năm và dự kiến có kết quả trúng thầu trong quý III năm 2025.

Khoa Dược: rà soát, hoàn thiện và ký hợp đồng cung ứng 772 danh mục thuốc của 167 nhà thầu trúng thầu gói thầu thuốc Generic có quyết định trúng thầu tháng 12/2024, tổ chức lựa chọn nhà cung cấp để cung ứng 08 vắc xin phục vụ tiêm chủng theo hình thức dịch vụ, hoàn thành và phê duyệt được kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc lần 1 của năm 2025.

Phòng Hành chính quản trị: hoàn thành 05 gói thầu mua sắm hàng hóa/dịch vụ, tiếp tục triển khai 15 gói thầu mua sắm hàng hóa/dịch vụ.

Phòng Công nghệ thông tin: lập kế hoạch và dự trù mua sắm các hạng mục CNTT trình Hội đồng khoa học thông qua 04 danh mục mua sắm/thuê CNTT năm 2025; thực hiện các quy trình mua sắm và đăng tải eHSMT cho 05 gói thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu và đã triển khai thực hiện gói thầu “Đầu tư mua sắm hệ thống mạng không dây tại Bệnh viện Nhi Trung ương – giai đoạn 1”.

Phòng Kỹ thuật thông dụng: thực hiện và ký hợp đồng 03 gói thầu bảo trì bảo dưỡng và quản lý vận hành; đã đăng tải hồ sơ mời thầu cho 01 gói thầu.

Ngoài ra, các hoạt động cung ứng khác liên quan đến công tác hành chính, quản trị, công nghệ thông tin, các hoạt động sửa chữa nhỏ, hoạt động nâng cấp, xây dựng Bệnh viện, các dịch vụ phi tư vấn, bảo trì bảo dưỡng... cũng được chú trọng thực hiện, ngày càng bài bản và hướng dần tới sự chuyên nghiệp, tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo tốt công tác quản lý vận hành của Bệnh viện.

7.4. Công tác quản trị hậu cần kỹ thuật

Công tác quản trị hậu cần, kỹ thuật về cơ bản được thực hiện tốt, đảm bảo hoạt động bệnh viện được liên tục và thông suốt, cũng như tạo môi trường làm việc an toàn, góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh:

Công tác, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị y tế luôn được chú trọng, đảm bảo các trang thiết bị y tế được hoạt động liên tục nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của đơn vị sử dụng (*bảo dưỡng định kỳ 2.117 trang thiết bị các loại, kiểm định/hiệu chuẩn 160 thiết bị y tế, sửa chữa 382 lượt thiết bị các loại*). Ngoài ra Bệnh viện đã mua mới và lắp đặt 177 trang thiết bị y tế bao gồm cả thiết bị được tài trợ và mua sắm.

Công tác khử khuẩn, tiệt khuẩn: tiếp tục đảm bảo việc xử lý dụng cụ tập trung, an toàn, hiệu quả phục vụ phẫu thuật, thủ thuật và triển khai các kỹ thuật cao như ghép gan, ghép thận tại Bệnh viện. 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã tiệt khuẩn nhiệt độ cao 4.205 lượt, tiệt khuẩn nhiệt độ thấp 1.963 lượt, xử lý 29.526 bộ dụng cụ phẫu thuật các loại, xử lý được 123.325 dụng cụ phẫu thuật đóng lẻ; 421.123 bộ/ gói dụng cụ thủ thuật và 36.120 bộ đồ vải phẫu thuật/ thủ thuật.

Công tác được đảm bảo cung ứng hầu hết các thuốc thiết yếu và các thuốc điều trị các bệnh lý chuyên khoa sâu và kỹ thuật cao. Công tác dinh dưỡng tiết chế đảm bảo xây dựng thực đơn dinh dưỡng phù hợp cho người bệnh thông thường và các bệnh lý chuyên khoa, góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng điều trị người bệnh. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã cấp phát thuốc ngoại trú cho 21.914 đơn thuốc của người bệnh, tăng 8,2% so với cùng kỳ năm 2024. Bệnh viện đã pha chế được 570 đơn dịch nuôi dưỡng qua đường tĩnh mạch và pha chế ra lẻ 15.546 đơn thuốc độc tể bào.

Công tác quản lý, vận hành hệ thống mạng, thiết bị CNTT và xử lý sự cố kịp thời đã đảm bảo hệ thống mạng, máy chủ thông suốt, phục vụ tốt công tác khám chữa bệnh và quản lý bệnh viện: nhập thông tin tiếp đón 596.611 lượt bệnh nhân đến khám, 65.618 lượt bệnh nhân điều trị nội trú, tiếp nhận 385.563 ca lấy mẫu xét nghiệm trên hệ thống máy tính. Công tác hỗ trợ kỹ thuật cho các cuộc họp, giao

ban, hội chẩn trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa (Telehealth) và hội nghị, hội thảo đã được thực hiện thường quy góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ y tế cũng như hỗ trợ phẫu thuật từ xa với bệnh viện vệ tinh;

Bên cạnh đó Bệnh viện đã thực hiện cải cách hành chính trên phần mềm quản lý bệnh viện: số hóa các giấy viết tay để in từ phần mềm, chẩn đoán hình ảnh từ xa qua hệ thống PACS; triển khai thanh toán không dùng tiền mặt sử dụng QR động. Bệnh viện cũng đã chỉnh sửa bổ sung các tính năng phần mềm HIS, LIS; Hỗ trợ về CNTT cho các khoa đạt ISO.

Thường xuyên kiểm tra, vận hành, bảo dưỡng, bảo trì và sửa chữa các hạng mục liên quan đến điện, nước, cơ khí và các công trình xây dựng; kịp thời khắc phục các sự cố, đảm bảo hoạt động Bệnh viện được ổn định và liên tục. 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã sửa chữa thường quy 1.760 phiếu yêu cầu các loại; đảm bảo công tác vận hành an toàn và cấp nước sinh hoạt, nước RO, cung cấp khí Oxy lỏng, khí Oxy, Ni tơ, khí CO₂ cho các khoa, phòng.

Công tác an toàn phòng cháy chữa cháy tiếp tục được Bệnh viện đặc biệt quan tâm. Bệnh viện thường xuyên thực hiện bảo trì, sửa chữa các thiết bị phòng cháy, chữa cháy, kiểm tra toàn diện các hệ thống điện tổng, khảo sát và hoàn thành các lối thoát hiểm tại các khu vực chưa đảm bảo yêu cầu thoát hiểm phòng chống cháy nổ.

Đảm bảo an ninh trật tự, an ninh nội bộ: phối hợp với chính quyền địa phương, công an, cung cấp dịch vụ bảo vệ, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp; quản lý tốt các dịch vụ trong Bệnh viện như đảm bảo vệ sinh buồng bệnh, tòa nhà cũng như cảnh quan môi trường Bệnh viện xanh - sạch - đẹp; cung cấp các dịch vụ tiện ích, siêu thị, căng tin phục vụ nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh.

Công tác văn thư, lưu trữ: tổ chức quản lý tốt hệ thống văn bản đi và đến của Bệnh viện (6.011 lượt), các văn bản nội bộ được xử lý kịp thời, đúng tiến độ (4.091 lượt), cấp 1.967 lượt số quyết định. Tiếp nhận, rà soát và lưu trữ hơn 62.304 hồ sơ bệnh án nội trú ra viện theo quy định, cung cấp 3.755 bản trích sao, bản tóm tắt hồ sơ bệnh án và 2.898 giấy xác nhận tình trạng bệnh tật cho hoạt động điều trị, thanh quyết toán bảo hiểm y tế; cung cấp 2.507 hồ sơ bệnh án phục vụ mục đích nghiên cứu khoa học.

Công tác truyền thông, thông tin nội bộ được đẩy mạnh với các hoạt động của website, fanpage... Nội dung tin bài được cập nhật liên tục, bám sát các hoạt động của bệnh viện nói riêng và ngành y tế nói chung. Số lượt truy cập trang facebook của Bệnh viện trong 6 tháng đầu năm 2025 đạt 1.427.830 lượt; số lượt truy cập website và fanpage Bệnh viện đạt 679.659 lượt. Các hoạt động phối hợp với các phương tiện truyền thông đại chúng cũng được thực hiện thường xuyên, hiệu quả, góp phần tăng cường quảng bá thương hiệu Bệnh viện.

7.5. Công tác tài chính

Bệnh viện đã quản lý tốt các nguồn thu, đặc biệt là các nguồn thu từ hoạt động khám chữa bệnh cũng như quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo chi đúng, chi đủ, chi tiết kiệm và hiệu quả. Quy chế chi tiêu nội bộ đã được cập nhật và ban hành sát với thực tế, đảm bảo cân đối thu - chi, bù đắp công sức mà người lao động bỏ ra và tạo công bằng tương đối giữa các đơn vị.

Ban giám sát BHYT đã có những hoạt động tích cực, trong 6 tháng vừa qua đã phối hợp với các khoa, phòng giải trình với cơ quan BHXH, giảm thiểu tối đa chi phí không hợp lý trong thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT. Phối hợp tốt với các khoa phòng trong việc tiếp đón và giải quyết thủ tục giám định cho 58.227 lượt người bệnh BHYT tới khám và 33.457 lượt người bệnh BHYT vào điều trị tại Bệnh viện.

Bảng 5: Kết quả hoạt động tài chính Bệnh viện 6 tháng đầu năm 2025

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	KHOẢN MỤC	6 tháng 2024	6 tháng 2025	So sánh 6 tháng đầu năm 2025 với 6 tháng 2024 (%)
A	TỔNG SỐ THU	1.438.949.827	1.526.256.377	106
1	Ngân sách Nhà nước	2.900.000	4.699.000	162
2	Dịch vụ y tế	1.411.049.827	1.491.557.377	106
	<i>Thu trực tiếp từ người bệnh</i>	<i>931.861.959</i>	<i>959.453.642</i>	<i>103</i>
	<i>Thu từ BHYT</i>	<i>479.187.868</i>	<i>532.103.735</i>	<i>111</i>
3	Thu khác	25.000.000	30.000.000	120
B	TỔNG SỐ CHI	1.428.049.827	1.520.920.325	107
1	Mục 6000: Tiền lương	76.018.297	99.583.969	131
2	Mục 6050: Tiền công	2.257.970	2.500.000	111

3	Mục 6100: Phụ cấp lương	115.815.712	124.769.640	108
4	Mục 6300: Các khoản đóng góp	20.099.468	26.129.308	130
5	Mục 6400: Các khoản TT cá nhân	6.000.000	6.200.000	103
	<i>Tạm chi thu nhập tăng thêm</i>	<i>173.076.841</i>	<i>222.007.282</i>	<i>128</i>
6	Mục 6500: Dịch vụ công cộng	23.440.411	25.000.000	107
7	Mục 6550: Vật tư văn phòng	4.649.672	4.800.000	103
8	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền	1.650.921	1.700.000	103
9	Mục 6650: Hội nghị	4.485.511	4.500.000	100
10	Mục 6700: Công tác phí	505.330	500.000	99
11	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	25.428.858	27.000.000	106
12	Mục 6800: Chi đoàn ra	424.991	916.139	216
13	Mục 6850: Chi đoàn vào	348.710	1.115.867	320
14	Mục 6900: Sửa chữa thường xuyên	3.749.770	5.749.770	153
15	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	835.097.365	843.448.350	101
16	Mục 7750: Chi trích lập các quỹ, chi khác	135.000.000	125.000.000	93
	<i>CCDC, Sửa chữa, xây dựng, ... từ quỹ PTHĐSN</i>	<i>14.855.534</i>	<i>9.426.580</i>	<i>63</i>
	<i>Mua sắm TSCĐ</i>	<i>28.894.998</i>	<i>30.615.659</i>	<i>106</i>
C	Thuộc viện trợ PCP (Nước ngoài)	270.550.614	101.435.565	

7.6. Công tác xây dựng

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban Xây dựng đã phối hợp chặt chẽ với các tiểu ban, đơn vị thi công, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế... để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Phần lớn các hạng mục trọng điểm đã được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng chuyên môn và yêu cầu kỹ thuật. Các hạng mục xây dựng và lắp đặt thiết bị thực hiện được 85%, xây dựng lắp đặt hệ thống xử lý nước thải đã hoàn thành, hạng mục cảnh quan cây xanh thực hiện được 90% so với kế hoạch năm. Ngoài ra các dự án cải tạo tầng 5 thuộc tòa nhà hợp khối 15 tầng, lập báo cáo cải tạo hạ tầng cảnh quan cơ sở 1, cải tạo nhà tổ xe Bệnh viện cơ sở 1 hoàn thành từ 40% đến 95% khối lượng công việc so với kế hoạch năm 2025. Đặc biệt dự án xây dựng, cải tạo, mở rộng Trung tâm tế bào gốc đã hoàn thành và được đưa vào sử dụng từ Quý I năm 2025.

7.7. Công tác hỗ trợ người bệnh và gia đình người bệnh

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã vận động và tiếp nhận tài trợ từ các cá nhân, tổ chức, các nhà hảo tâm hơn 23 tỷ đồng bao gồm kinh phí điều trị, phần quà, suất ăn... 5.401 bệnh nhi và gia đình khó khăn đã được hỗ trợ kịp thời về cả tinh thần và chi phí điều trị với tổng kinh phí hơn 13,3 tỷ đồng. Bệnh viện đã kết nối, tiếp nhận 59.615 hạng mục quà cho các bệnh nhi, nhân viên y tế và các chương trình công tác xã hội tại cộng đồng; vận động, trao tặng 5.694 phần lì xì cho các bệnh nhi với trị giá hơn 1,8 tỷ đồng; cung cấp hơn 62.000 suất ăn nhân ái. Bệnh viện đã tổ chức thành công chương trình “Xuân yêu thương 2025” dịp Tết Nguyên đán, chương trình “Mang âm nhạc đến Bệnh viện” của Bộ Y tế ngày 10/4/2025, phối hợp với VTV tổ chức chương trình “Cặp lá yêu thương” ngày 27/5/2025 và chương trình Tết thiếu nhi 1/6. Bên cạnh đó Bệnh viện vẫn duy trì và kết nối nhiều quỹ hỗ trợ dành cho người bệnh điều trị bệnh tim và bệnh nhi ung thư.

Ngoài ra, Bệnh viện đã kết nối và tiếp nhận nhiều trang thiết bị y tế cho các Khoa điều trị như máy truyền dịch, máy tạo nhịp, bơm tiêm điện, máy trợ thở hồi sức sơ sinh, máy điện tim, điện não, máy phân tích máu... tổng giá trị hơn 3,2 tỷ đồng. Bên cạnh đó Bệnh viện cũng đã huy động được nguồn tài trợ tủ lạnh, tủ đông, giường bệnh, ti vi, tủ sách, bàn ghế... cho các khoa/phòng sử dụng.

Bệnh viện vẫn duy trì tốt các kênh hỗ trợ trực tiếp và giải đáp thắc mắc của gia đình người bệnh về các dịch vụ tại Bệnh viện và người dân toàn quốc với 13.799 lượt tư vấn qua điện thoại, 12.498 lượt tư vấn qua fanpage và 4.364 lượt hỗ trợ tư vấn qua zalo. Dịch vụ nhà lưu trú của Bệnh viện đã đáp ứng được 25.336 lượt lưu trú cho gia đình các bệnh nhi và 19.849 lượt học viên lưu trú khi đến Bệnh viện để chữa bệnh hoặc học tập.

6 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã tiếp đón 83 đoàn báo chí đến đưa tin về Bệnh viện và chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí thông tin, tuyên truyền về tình hình dịch bệnh, truyền thông giáo dục sức khỏe cho người dân và quảng bá hình ảnh cũng như các hoạt động, các thành tựu kỹ thuật cao của Bệnh viện.

7.8. Hoạt động đoàn thể

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Công đoàn Bệnh viện đã đảm bảo chức năng nhiệm vụ chính chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động, như: bảo đảm chính sách tiền lương, điều kiện làm việc an toàn, chế độ đãi ngộ, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần ngày càng tốt lên, kịp thời động viên chia sẻ khi ốm đau,

hiếu hỉ, phối hợp kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị theo quy định của pháp luật. Công đoàn Bệnh viện đã tổ chức Hội thảo chia sẻ kiến thức “Phụ nữ thời công nghệ 4.0” với sự tham gia của TS. Lê Doãn Hợp – Nguyên Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông nhân kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ, tổ chức các giải thi đấu giao hữu thể thao nhân Ngày Thầy thuốc Việt Nam, Ngày sinh nhật Bác. Công đoàn Bệnh viện cũng đã triển khai phát động các đoàn viên tham gia các cuộc thi trực tuyến “Tự hào Việt Nam”, “Tìm hiểu và nâng cao kiến thức pháp luật an toàn vệ sinh lao động cho đoàn viên, người lao động ngành y tế 2025”, tổ chức lớp Học tập ngoại khóa kỹ năng công tác công đoàn và tập huấn chủ đề “Xây dựng chất lượng môi trường Bệnh viện Xanh – Sạch – Đẹp hướng đến sự hài lòng của người bệnh” năm 2025.

Đoàn Thanh niên cũng đã thực hiện 04 chương trình hoạt động khám chữa bệnh tình nguyện Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác, tặng quà, phát thuốc miễn phí cho hơn 3.000 trẻ em tại các tỉnh miền núi phía Bắc, tổ chức thành công 05 chương trình hoạt động hiến máu tình nguyện Giọt hồng trao em và thu về hơn 1.500 đơn vị máu, phối hợp với Đoàn Thanh niên của Ngân hàng Vietinbank duy trì hoạt động phát 500 suất cháo miễn phí mỗi ngày và tham gia đối thoại cùng Thủ tướng Chính phủ nhân Ngày thành lập Đoàn Thanh niên 26/3.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đã đạt được

Trong 6 tháng đầu năm, Bệnh viện tiếp tục phải đối mặt với rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh. Vượt lên khó khăn thách thức, tập thể lãnh đạo Bệnh viện cùng toàn bộ cán bộ viên chức, người lao động đã phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động tập trung triển khai thực hiện, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra.

Công tác quản lý Bệnh viện được chỉ đạo và thực hiện sát sao, phù hợp với mỗi giai đoạn hoạt động của Bệnh viện. Các công tác đem lại hiệu quả nổi bật như: ổn định tổ chức, nhân sự quản lý cấp Bệnh viện và cấp khoa/phòng, công tác mua sắm đấu thầu được triển khai đúng tiến độ và tuân thủ nghiêm chỉnh quy định của pháp luật. Nhờ đó, công tác hoạt động theo chức năng đều đáp ứng tốt cho hoạt động chuyên môn phục vụ người bệnh. Tiến độ thi công của Bệnh viện Nhi Trung ương cơ sở Quốc Oai đạt kế hoạch đề ra.

Số lượng khám ngoại trú đạt 45,9% chỉ tiêu theo kế hoạch năm và giảm nhẹ (1,3%) so với cùng kỳ năm 2024. Đặc biệt số lượt dịch vụ tự nguyện chiếm 78,8%, đây là một tỷ lệ đáng kể, đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của người dân

đồng thời đảm bảo ổn định công tác tài chính, nâng cao đời sống cán bộ viên chức, người lao động của Bệnh viện. Nhiều giải pháp đã được thực hiện có hiệu quả để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ngoại trú và sự hài lòng của người bệnh.

Số lượng bệnh nhân nội trú đạt 48,7% kế hoạch năm và giảm 0,4% so với cùng kỳ năm 2024, bệnh nhân nặng, phức tạp và chuyển từ các tuyến nhiều hơn, nhưng Bệnh viện vẫn đảm bảo chất lượng điều trị và chăm sóc. Triển khai kỹ thuật cao, hoàn thiện các quy trình kỹ thuật của Bệnh viện đồng thời xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho các phẫu thuật, thủ thuật và hoàn thành xây dựng giá dịch vụ theo đúng thông tư chỉ đạo của Bộ Y tế.

2. Hạn chế, khó khăn

- Còn xảy ra một số sự cố do sai sót trong hoạt động chuyên môn.
- Chỉ số hài lòng người bệnh đạt so với mục tiêu đề ra, tuy nhiên vẫn còn tồn tại giao tiếp ứng xử của một số NVYT còn hạn chế.
- Chưa phát huy hết vai trò công nghệ thông tin trong các hoạt động của Bệnh viện.
- Nhiệm vụ chuyển đổi số còn chậm tiến độ so với kế hoạch chung đề ra.
- Trang thiết bị, cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ cho công tác chuyên môn.
- Một số công tác liên quan đến đơn vị cung cấp dịch vụ còn chưa đáp ứng như mong muốn.

3. Giải pháp

- Hoàn thiện các Quy trình, Quy định hướng dẫn liên quan đến hoạt động chuyên môn đồng thời có sự giám sát tuân thủ.
- Thường xuyên tổ chức đào tạo mới, đào tạo liên tục, cập nhật kiến thức cho các bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, các đơn vị hành chính, hậu cần cũng như đào tạo về kỹ năng giao tiếp ứng xử.
- Triển khai áp dụng chuyển đổi số, ứng dụng trong cả chuyên môn và quản lý điều hành.
- Thường xuyên khảo sát nâng cấp hạ tầng, bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn.

V. Kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2025

A. Mục tiêu chung

Phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong 6 tháng cuối năm, đảm bảo chất lượng và sự hài lòng người bệnh. Tăng cường các hoạt

động đào tạo, nghiên cứu, hợp tác quốc tế. Tích cực hợp tác, giúp đỡ và hỗ trợ chuyển giao chuyên môn cho các tuyến. Quyết liệt thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong công tác chuyên môn và quản lý điều hành.

B. Mục tiêu cụ thể.

1. Đảm bảo chất lượng và hài lòng người bệnh. Tuân thủ chặt chẽ hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, phác đồ, các quy trình trong khám chữa bệnh, thể hiện chuyên sâu, hiệu quả trong công tác khám và điều trị.

2. Chú trọng kỹ năng giao tiếp ứng xử của NVYT đối với đồng nghiệp, người bệnh và người nhà người bệnh.

3. Đảm bảo thiết bị, vật tư, thuốc và các vấn đề hậu cần khác luôn đầy đủ, phục vụ tốt công tác khám chữa bệnh và đưa vào vận hành Bệnh viện một cách hiệu quả, thông suốt.

4. Khởi động và vận hành Bệnh viện Nhi Trung ương cơ sở 2 tại Quốc Oai.

5. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng và chất lượng CNTT, thuê dịch vụ CNTT các phần mềm ứng dụng hoạt động chuyên môn, quản lý.

6. Đảm bảo nguồn thu, tiết kiệm chi, nâng cao thu nhập người lao động.

VI. Kết luận

Trong 6 tháng đầu năm, Bệnh viện đã hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn theo kế hoạch đề ra. Các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ tiếp tục được thực hiện dưới sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Ban lãnh đạo Bệnh viện. Năm 2025, với phương châm “***Đoàn kết – Chuyên nghiệp – Sáng tạo***”, Bệnh viện sẽ tiếp tục nỗ lực không ngừng, thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra để giữ vững và phát huy vai trò tiên phong trong chuyên ngành nhi.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Lưu KHTH.

GIÁM ĐỐC